

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt bổ sung tinh giản biên chế giai đoạn 2018 - 2021

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;

Xét đề nghị của các đơn vị: Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi tại Tờ trình số 64/TTr-TCĐTL-TCHC ngày 21/3/2018; Trường Cao đẳng Cơ điện và Công nghệ thực phẩm Hà Nội tại Tờ trình số 161/ TTr-CĐCNTP-TCHC ngày 16/4/2018; Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ tại Tờ trình số 57/TTr-TCĐCĐ ngày 09/5/2018 về việc bổ sung các viên chức nghỉ tinh giản biên chế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung tinh giản biên chế (giai đoạn 2018 – 2021) của 03 đơn vị, cụ thể như sau:

1. Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi: Bổ sung thực hiện tinh giản biên chế 03 người, diện nghỉ hưu trước tuổi.

2. Trường Cao đẳng Cơ điện và Công nghệ thực phẩm Hà Nội: Bổ sung thực hiện tinh giản biên chế 02 người, diện nghỉ hưu trước tuổi.

3. Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ: Bổ sung thực hiện tinh giản biên chế 06 người, trong đó: 05 người nghỉ hưu trước tuổi, 01 người nghỉ thôi việc.

(chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị nêu trên chịu trách nhiệm: Thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC đảm bảo đúng nguyên tắc, trình tự, đối tượng thực hiện tinh giản biên chế và diễn biến tiền lương theo ngạch, bậc, chức danh của từng đối

tượng tinh giản biên chế; Đảm bảo thời hạn nộp hồ sơ đề nghị giải quyết tinh giản biên chế của từng đợt trong năm theo quy định; Chủ động sắp xếp, bố trí và sử dụng số biên chế được Bộ giao hàng năm, đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế chung của Bộ đến năm 2021 đạt tối thiểu 10% theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Công nghệ thực phẩm Hà Nội, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

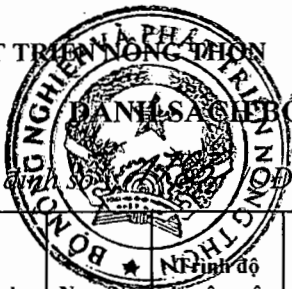
- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban chỉ đạo TGBC của Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (15b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



[Handwritten signature]
Hà Công Tuấn

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN TGBC



ĐƠN SÁCH BỘ SƯNG TINH GIẢM BIÊN CHẾ (giai đoạn 2018-2021)

(Kèm theo Quyết định số 18/QĐ-BNN-TCCB ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nam/Nữ	Nghề nghiệp chuyên môn	Vị trí việc làm đang đảm nhận	Lý do tinh giản biên chế	Phương án bổ sung nhân sự sau khi thực hiện TGBC	Nghi việc hưởng chế độ	Thời điểm nghỉ TGBC	Tuổi khi giải quyết TGBC	Giải quyết theo đợt/năm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi											
1	Vi Quang Cảnh	05/01/1962	Nam	Đại học	Giáo viên dạy nghề Điều khiển tàu cước	Dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ (Điểm a, khoản 1, Điều 6, Nghị định 108)	Không bổ sung nhân sự	Hưu trước tuổi	01/7/2018	56 tuổi 05 tháng	Đợt 2/2018
2	Hà Đăng Quân	28/8/1961	Nam	Đại học	Giáo viên dạy môn Chính trị-Pháp luật	Dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ (Điểm a, khoản 1, Điều 6, Nghị định 108)	Không bổ sung nhân sự	Hưu trước tuổi	01/7/2018	56 tuổi 10 tháng	Đợt 2/2018
3	Cao Thị Liên	14/6/1966	Nữ	Sơ cấp	Y tá	Dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ (Điểm c, khoản 1, Điều 6, Nghị định 108)	Không bổ sung nhân sự	Hưu trước tuổi	01/7/2018	52 tuổi 00 tháng	Đợt 2/2018
II Trường Cao đẳng Cơ điện và Công nghệ thực phẩm Hà Nội											
1	Tào Hồng Hải	08/9/1962	Nam	Đại học (Chuyên ngành Chế tạo máy)	Giáo viên dạy Kỹ thuật (15.113)	Dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ (Điểm a, khoản 1, Điều 6, Nghị định 108)	Không bổ sung nhân sự	Hưu trước tuổi	01/9/2018	55 tuổi 11 tháng	Đợt 2/2018
2	Phạm Văn Quảng	27/8/1963	Nam	Đại học (Chuyên ngành Công tác xã hội)	Chuyên viên - Phòng Công tác HSSV (01.003)	Dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ (Điểm a, khoản 1, Điều 6, Nghị định 108)	Không bổ sung nhân sự	Hưu trước tuổi	01/09/2018	55 tuổi	Đợt 2/2018

Handwritten signature

Handwritten mark

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nam/Nữ	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Vị trí việc làm đang đảm nhận	Lý do tinh giản biên chế	Phương án bổ sung nhân sự sau khi thực hiện TGBC	Nghi việc hưởng chế độ	Thời điểm nghỉ TGBC	Tuổi khi giải quyết TGBC	Giải quyết theo đợt/năm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
III Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ											
1	Lê Thái Dương	7/11/1963	Nam	Thạc sĩ Kỹ thuật	Giảng viên chính	Có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm nhiệm nhưng không thể bố trí việc làm khác (Điểm d, Khoản 1, Điều 6, NĐ 108/2014/NĐ-CP)	Không tuyển dụng để thay thế	Hưu trước tuổi	1/12/2018	55 tuổi 00 tháng	Đợt 2/2018
2	Lê Bá Dần	2/9/1962	Nam	Thạc sĩ Kỹ thuật máy và Thiết bị	Giảng viên khoa Cơ khí động lực	Sắp xếp bộ máy theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP; viên chức có 02 năm liền kề trong đó có năm 2017 phân loại đánh giá HTNV và năm 2016 không hoàn thành nhiệm vụ (Điểm e, K.1, Đ.6, NĐ108/2014/NĐ-CP); bản thân viên chức có bệnh mãn tính (Tiểu đường; huyết áp cao; rối loạn lipid máu; viêm xoang mũi dị ứng mãn; thoái hóa cột sống, rối loạn tiền đình).	Tuyển dụng viên chức trẻ có chuyên môn về Cơ khí động lực	Hưu trước tuổi	1/7/2020	57 tuổi 9 tháng	Đợt 2/2020
3	Lê Văn Bình	2/9/1964	Nam	Thạc sĩ Kỹ thuật máy và Thiết bị	Giảng viên khoa Cơ khí chế tạo	Sắp xếp bộ máy theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP; viên chức có 02 năm liền kề trong đó có năm 2017 phân loại đánh giá HTNV và năm 2016 không hoàn thành nhiệm vụ (Điểm e, K.1, Đ.6, NĐ108/2014/NĐ-CP); Bản thân viên chức có bệnh mãn tính (Hẹp động mạch vành – Thiếu máu cơ tim; Loét dạ dày, viên thực quản trào ngược độ A; Thoái hóa cột sống L3, L4; Suy giảm tuyến giáp).	Không tuyển dụng để thay thế	Hưu trước tuổi	1/7/2021	56 tuổi 9 tháng	Đợt 2/2021

Handwritten signature

Handwritten mark

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nam/Nữ	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Vị trí việc làm đang đảm nhận	Lý do tinh giản biên chế	Phương án bổ sung nhân sự sau khi thực hiện TGBC	Nghi việc hưởng chế độ	Thời điểm nghỉ TGBC	Tuổi khi giải quyết TGBC	Giải quyết theo đợt/năm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
4	Bùi Thị Mai Xuân	16/02/1969	Nữ	Sơ học y tế	Phòng Quản trị đời sống	Viên chức có 02 năm liền kề trong đó có năm 2017 phân loại đánh giá HTNV và năm 2016 không hoàn thành nhiệm vụ (Điểm e, K.1, Đ.6, NĐ108/2014/NĐ-CP), ngoài ra với trình độ chuyên môn là Sơ học y tế, nên phần nào cá nhân chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công tác.	Tuyển dụng thay thế với chuyên môn từ Y sỹ trở lên	Hưu trước tuổi	1/3/2020	51 tuổi 0 tháng	Đợt 1/2020
5	Nguyễn Thị Phương Di	7/8/1970	Nữ	Đại học Điện – Điện tử	Giảng viên khoa Điện	Sắp xếp bộ máy theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP vì số lượng HSSV biến động theo ngành nghề (nghề thuộc khoa Điện đào tạo về Điện lạnh và Điện công nghiệp), do đó với trình độ chuyên môn của cá nhân chỉ đáp ứng một vài chuyên ngành đào tạo; viên chức có 02 năm liền kề trong đó có năm 2016 phân loại đánh giá HTNV và năm 2017 không hoàn thành nhiệm vụ (Điểm e, K.1, Đ.6, NĐ108/2014/NĐ-CP)	Tuyển dụng viên chức trẻ có chuyên môn về Cơ điện lạnh	Hưu trước tuổi	1/12/2021	51 tuổi 3 tháng	Đợt 2/2021
6	Đặng Viết Cường	22/10/1973	Nam	Đại học Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Phòng Khảo thí và KĐCL	02 năm liền kề trong đó có năm 2016 phân loại đánh giá không HTNV và năm 2017 HTNV (Điểm e, K1, Đ6 NĐ108) và sắp xếp bộ máy theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP; Bản thân viên chức có bệnh mãn tính (Bạch cầu mãn dòng tủy)	Không tuyển dụng để thay thế	Thôi việc	1/10/2019	45 tuổi 11 tháng	Đợt 2/2019

Hoàn

2